

Số: 19/KH-TTBVTV

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NĂM 2023

Thực hiện văn bản số 3869/BNN-KH ngày 17/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc xây dựng Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2023,

Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Lâm Đồng ước kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và xây dựng kế hoạch phát triển ngành năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện mục tiêu tổng quát

Diện tích canh tác nông nghiệp và gieo trồng ước đạt kế hoạch đề ra. Kiểm soát tốt dịch hại, không để dịch phát sinh gây hại nặng cho sản xuất. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; kiểm soát dư lượng thuốc BVTV, kiểm dịch thực vật nội địa.

2. Ước kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể năm 2022

- Tốc độ tăng trưởng của ngành trồng trọt năm 2022 dự kiến 4,5% (đạt 100% so với KH).
- Diện tích canh tác năm 2022 ước đạt 300.000 ha (đạt 100% so với KH).
- Diện tích gieo trồng 394.398,9 ha/393.069 ha KH (đạt 100,34% so với KH).
- Diện tích sản xuất nông nghiệp CNC đạt 64.900 ha (đạt 100,1% so với KH).
- Diện tích canh tác có giá trị thu nhập dưới 50 triệu đồng/ha/năm còn 45.220 ha/ 45.220 ha KH (đạt 100% so với KH).
- Ước diện tích trồng mới, chuyển đổi, cải tạo sản xuất diện tích kém hiệu quả với 13.707 ha/10.405 ha KH (đạt 131,73% so với KH).
- Khống chế sâu bệnh hại (bọ xít muỗi, virus trên rau họ cà, hoa cúc) không có diện tích bị hại >50% năng suất.
- Phân tích dư lượng thuốc BVTV trong nông sản đối với 700 mẫu; mục tiêu số mẫu có dư lượng vượt ngưỡng dưới 1,00%.
- Thực hiện kiểm tra đối với 112/112 cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng (đạt 100% KH). Xử phạt vi phạm hành chính 300 triệu đồng/200 triệu đồng (đạt 150% KH).

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể

3.1. Sản xuất trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng năm 2022 ước đạt 394.398,9 ha/ 393.069 ha KH (đạt 100,34% KH năm và bằng 101,1% so với năm 2021), trong đó: cây hàng năm

126.834,8 ha/127.229 ha KH (đạt 99,69% KH và bằng 101,26% so với năm 2021); cây dài ngày 267.564,1 ha/265.840 ha KH (đạt 100,65% KH năm và bằng 100,89% so với năm 2021).

3.2. Phòng, chống dịch hại cây trồng

Thời tiết các tháng đầu năm diễn biến bất lợi, mưa trái mùa đã tạo điều kiện cho một số dịch hại phát sinh phát triển mạnh so với cùng kỳ năm 2021 trong đó bọ xít muỗi gây hại 1.852,7ha cà phê chè tại Lạc Dương, Đà Lạt (tăng 400ha so với cùng kỳ năm 2021). Trên cây điều bọ xít muỗi gây hại 5.484,8ha (tăng 1.132,1ha); thán thư gây hại 5.452,3ha (377,4ha nhiễm nặng), tăng 173,6ha. Trên hoa cúc bệnh virus sọc thân gây hại 20 ha tại Đà Lạt (tăng 6 ha). Trên dâu tằm, bệnh tuyến trùng gây hại 614,4ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh (114,5ha nhiễm nặng), tăng 189,4ha. Trên cà chua, bệnh xoắn lá virus gây hại 325,1ha tại Đơn Dương, Đức Trọng (70ha nhiễm nặng), giảm 165,5ha so với năm 2021. Trên cây ngô sâu keo mùa thu gây hại 122,6ha tại Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng (nhiễm nặng 5ha), giảm 40,1ha so với cùng kỳ năm 2021. Chi cục đã phối hợp với TTNN các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác dự tính dự báo, phát hiện và hướng dẫn nông dân phòng trừ, không để sâu bệnh lây lan gây thiệt hại cho sản xuất.

Ngoài ra để nông dân quản lý tốt sâu bệnh năm 2022 đã tập huấn 11 lớp (529 nông dân) về hướng dẫn phòng trừ dịch hại trên cây chanh dây, mắc ca; triển khai 4 mô hình phòng chống dịch bệnh gồm bệnh virus hại chanh dây tại Đức Trọng, sâu bệnh hại dâu tằm tại Di Linh, Lâm Hà, đạo ôn hại lúa tại Đức Trọng. Ước 6 tháng cuối năm triển khai lấy 33 mẫu hạt giống, cây giống cà chua ghép gửi phân tích các loài virus ToMV, TYLCV; CMV, ToRSV để chỉ đạo, hướng dẫn việc kiểm soát virus ở vườn ươm. In ấn cấp phát 3000 tờ rơi hướng dẫn phòng trừ bọ xít muỗi hại bơ.

3.3. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực trồng trọt và BVTV

- Năm 2022 kế hoạch kiểm tra 112 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng (đạt 100% KH). Số tiền thu từ xử phạt vi phạm dự kiến 300 triệu đồng/ 200 triệu đồng (đạt 150 % KH).

- Phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng, công an tỉnh (PC05), Đoàn kiểm tra liên ngành 389 do Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì thực hiện kiểm tra doanh nghiệp kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV 03 lớp cho 171 cá nhân và 05 lớp bồi dưỡng chuyên môn về phân bón cho 262 cá nhân.

- Tổ chức 08 lớp tập huấn văn bản pháp luật mới cho 1000 cá nhân.

3.4. Quản lý dư lượng thuốc bảo vệ thực vật

Trong 6 tháng đầu năm: Phân tích định tính 148 mẫu (92,9 tấn rau, củ, quả các loại, dâu tây). Kết quả 147/148 mẫu an toàn (chiếm 99,32%), 01/148 mẫu vượt mức an toàn (chiếm 0,68%).

Dự kiến cả năm 2022: Lấy mẫu và phân tích 700 mẫu/ 700 lô hàng (phân tích định tính 500 mẫu và phân tích định lượng 200 mẫu), gồm các nông sản: rau, củ, quả tại một số cơ sở sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP và các hộ nông dân liên kết.

3.5. Kiểm dịch thực vật nội địa

- Trong 6 tháng đầu năm có 9 Công ty nhập khẩu 24,87 triệu cây, ngọn, cành, hạt hoa các loại và 2,01 tấn hạt giống rau các loại từ 14 nước. Kiểm tra 04/09 công ty nhập khẩu 37 lô/ 31 giống cây trồng (hoa, rau). Kết quả: Công ty chấp hành tốt quy định của pháp luật; không phát hiện dịch hại lạ, dịch hại thuộc đối tượng KDTV của Việt Nam và dịch hại ảnh hưởng đến sản xuất.

Kiểm tra dịch hại trong nông sản bảo quản trong kho (cà phê nhân, hạt điều, lúa thương phẩm) tại 15 đơn vị trên địa bàn huyện Đa Huoai, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà và Tp. Bảo Lộc; với tổng số lượng hàng hóa là 31.010 tấn; tổng diện tích kho chứa nông sản là 47.350 m². Qua điều tra chưa phát hiện dịch hại thuộc đối tượng KDTV của Việt Nam.

- Kế hoạch cả năm kiểm dịch thực vật nội địa đối với 100% Công ty nhập khẩu giống cây trồng và sinh vật có ích về sử dụng tại địa phương.

3.6. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch

3.6.1. Kế hoạch nâng cao chất lượng, chuyển đổi giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2022

Ước năm 2022, toàn tỉnh chuyển đổi 13.707 ha. Trong đó: tái canh, ghép cải tạo cà phê 6.849 ha (tái canh cà phê với 3.084 ha, trồng tái canh cà phê chè 330 ha; ghép cải tạo 3.435 ha); diện tích trồng tái canh cây điều 347 ha, chuyển đổi sang cây trồng khác 1.090 ha; trồng mới, chuyển đổi trên các cây trồng khác 3.883 ha (cây chè 404 ha; cây tiêu 7,8 ha; cây dâu tằm 789,8 ha; cây ăn quả 1.723 ha; cao su 121 ha; mắc ca 781,9 ha; chanh dây 55,5 ha); chuyển đổi cây trồng trên đất lúa 1.538 ha (cây ngô, lạc, dưa hấu, rau các loại, hoa các loại, đậu các loại, dâu tằm, khoai lang, cây trồng khác).

3.6.2. Chương trình nông nghiệp ứng dụng CNC

Ước hết năm 2022, toàn tỉnh có 64.900 ha sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí mới; trong đó có 26.235 ha rau; 2.225 ha hoa; 4.981 ha chè; 22.321 ha cà phê; 5.045 ha lúa; 3.697 ha cây ăn quả; 142 ha cây dược liệu; 20,5 ha nấm và 233,5 ha cây trồng khác (vườn ươm, dâu tây, phúc bồn tử, ...).

3.6.3. Đề án Nhập khẩu giống hoa có bản quyền

Đến nay đã có 03 công ty nhập khẩu 122.607/2.012.000 cây, lá, củ giống hoa hạt, củ hoa giống (đạt 6,10% kế hoạch của năm 2021), cụ thể: công ty Đà Lạt Hasfarm đã nhập khẩu 04 lô giống từ nước Hà Lan, Thái Lan, Nhật Bản với số lượng 7.150 củ hoa Loa kèn (5,0% so với giấy phép); 97.000 hạt hoa Chuông (đạt 97,0% so với giấy phép); 9.000 hạt hoa Mào gà (90,0% so với giấy phép); Công ty TNHH Linh Ngọc đã nhập khẩu 01 lô giống hoa huệ tây từ Hà lan với số lượng 1.728 củ hoa Loa kèn (3,5% so với giấy phép); Công ty TNHH Hoa Chi An đã nhập khẩu 03 lô giống hoa từ Hà lan với số lượng 7.729 củ giống hoa calla lily, cây môn, cây thực dược (12,2 - 23% so với giấy phép).

3.6.4. Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)

Điều tra 150 phiếu về tình hình sử dụng thuốc BVTV trên cây cà phê; 130 phiếu về tình hình sử dụng thuốc trên sầu riêng tại Đa Huoai, Di Linh, Bảo Lộc, Bảo

Lâm, Đam Rông. Thực hiện 02 mô hình IPM trên cây cà phê tại Đức Trọng, Lâm Hà; ước 6 tháng cuối năm thực hiện 02 mô hình IPM trên cây lúa tại Cát Tiên, Di Linh để tuyên truyền hướng dẫn các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp nhằm giảm thiểu việc sử dụng thuốc BVTV trong quản lý dịch hại. Tổ chức 01 lớp huấn luyện nông dân về IPM/lúa tại Đạ Tẻh, 01 lớp IPM/cà phê tại Di Linh.

3.6.5. Kế hoạch cấp mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói

Chi cục đã tham mưu Sở ban hành Kế hoạch số 1121/KH-SNN ngày 26/5/2022, về việc Cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025.

Thực hiện Kế hoạch số 1121/KH-SNN ngày 26/5/2022, về việc Cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025” trong năm 2022.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện thực hiện hướng dẫn lập thiết lập hồ sơ 19 mã số vùng trồng, trong đó có 14 mã sầu riêng; 03 bưởi; 01 MSVT măng cụt; 01 mã mắc ca.

3.7. Công tác quản lý tài chính

- Đơn vị luôn thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính theo quy định của nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo công khai, minh bạch. Trong năm không xảy ra tình trạng chi sai quy định, không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến sử dụng tài chính và giải quyết các chế độ, chính sách cho CCVC trong đơn vị.

- Ước năm 2022 đơn vị giải ngân trên 90% nguồn vốn được phân bổ trong năm và thu các khoản phí, lệ phí, dịch vụ sự nghiệp đạt kế hoạch đề ra.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NĂM 2023

I. MỤC TIÊU NĂM 2023

- Tốc độ tăng trưởng của ngành trồng trọt năm đạt 4,5 - 5,0%.
- Diện tích gieo trồng năm 2023 ước tính 397.132,3 ha (đạt 100,68% so với ước thực hiện năm 2022), trong đó: cây hàng năm 127.518,2 ha (đạt 100,48% so với ước thực hiện năm 2022) cây dài ngày 269.614,1 ha (đạt 100,77% so với ước thực hiện năm 2022).
- Diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: 66.300 ha
- Diện tích chuyển đổi giống: 8.809,1 ha.
- Công tác quản lý nhà nước: kiểm tra đối với 150 cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng. Xử phạt vi phạm hành chính 400 triệu đồng.
- Quản lý dư lượng thuốc BVTV: Phân tích dư lượng thuốc BVTV đối với 700 mẫu (500 mẫu định tính, 200 mẫu định lượng).
- Quản lý sâu bệnh hại cây trồng: Điều tra DTDB, phát hiện và cảnh báo sâu bệnh kịp thời để nông dân chủ động phòng chống; nghiên cứu hướng dẫn biện pháp quản lý các dịch hại mới, dịch hại nổi cộm không dễ lây lan gây thiệt hại trên diện rộng, phấn đấu năm 2023 không có diện tích cây trồng bị thiệt hại trên 50% năng suất do sâu bệnh.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Sản xuất trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng 397.132,3 ha (đạt 100,68% so với ước thực hiện năm 2022), trong đó: cây hàng năm 127.518,2 ha (100,48% so với ước thực hiện năm 2022); cây dài ngày 269.614,1 ha (100,77% so với ước thực hiện năm 2022).

2. Phòng, chống dịch hại cây trồng

- Duy trì thực hiện tốt công tác điều tra dự tính dự báo tình hình sinh vật hại cây trồng 52 kỳ/năm (định kỳ 7 ngày/lần) theo phần mềm PPDMS. Tiếp tục chỉ đạo phòng chống hiệu quả các dịch hại mới, dịch hại nổi cộm, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Biên soạn, in ấn 3.000 tờ rơi về hướng dẫn phòng trừ bệnh virus hại chanh dây. Tập huấn 10 lớp (50 người/lớp) về phòng trừ sâu bệnh một số cây ăn trái như mít, bưởi, dâu tằm, măng cụt.

- Triển khai các mô hình để nghiên cứu biện pháp phòng trừ các dịch hại nổi cộm trong sản xuất gồm 01 mô hình (3.000m²/MH) phòng trừ sâu đục trái hại mắc ca; 01 mô hình (1.000m²/MH) phòng trừ tổng hợp bệnh virus hại ớt; 01 mô hình (1.000m²) phòng trừ tổng hợp bệnh thối rễ hại hoa đồng tiền.

3. Quản lý nhà nước lĩnh vực trồng trọt và BVTV

- Tổ chức 08 lớp tập huấn, thông tin tuyên truyền về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Trồng trọt & BVTV cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN trên địa bàn tỉnh, với 1.000 lượt người, cơ sở tham dự; 02 lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về phân bón, thuốc BVTV cho 100 cá nhân.

- Kiểm tra 150 cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN. Thực hiện kiểm tra đột xuất về sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên và đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Xử phạt vi phạm hành chính 400 triệu đồng.

4. Quản lý dư lượng thuốc BVTV trong nông sản

Phân tích dư lượng thuốc BVTV đối với 700 mẫu, trong đó 500 mẫu định tính; 200 mẫu định lượng tại các doanh nghiệp, cơ sở, trang trại, hộ nông dân liên kết mới tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh rau, chè, trái cây an toàn.

5. Kiểm dịch thực vật nội địa

- Thực hiện KDTV nội địa đối với 100% Công ty nhập khẩu giống cây trồng và sinh vật có ích nhập khẩu về trồng tại địa phương (dự kiến 20 Công ty, 50% lô giống nhập khẩu).

- Quản lý đối tượng KDTV của Việt Nam đã xuất hiện ở địa phương những năm trước như: Tơ hồng nam, ngài củ khoai tây, mọt đậu Mexico.

- Kiểm tra dịch hại nông sản lưu trữ trong kho (dự kiến 15 - 20 cơ sở).

6. Các chương trình, đề án, kế hoạch

3.6.1. Kế hoạch nâng cao chất lượng, chuyển đổi giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2023

Dự kiến chuyển đổi 8.809,1 ha. Trong đó: chuyển đổi cây trồng trên đất lúa 198 ha (cây ngô 17 ha, rau các loại 181 ha); diện tích trồng tái canh cây điều 666 ha,

chuyển đổi sang cây trồng khác 666 ha; chuyển đổi trên các cây trồng khác 795,1 ha; tái canh, ghép cải tạo cà phê 7.150 ha (tái canh cà phê với 2.905 ha, trồng tái canh cà phê chè 120 ha; ghép cải tạo 4.125 ha).

3.6.2. Chương trình nông nghiệp ứng dụng CNC

Dự kiến toàn tỉnh có 66.300 ha sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí mới; trong đó có 26.335 ha rau; 2.254 ha hoa; 5.039 ha chè; 23.085 ha cà phê; 5.045 ha lúa; 4.145 ha cây ăn quả; 142 ha cây dược liệu; 21 ha nấm và 234 ha cây trồng khác (vườn ươm, dâu tây, phúc bồn tử, ...).

3.6.3. Đề án nhập khẩu giống hoa có bản quyền phục vụ phát triển ngành sản xuất hoa giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch nhập khẩu giống hoa có bản quyền phục vụ phát triển ngành sản xuất hoa giai đoạn 2021 - 2025 năm 2023.

3.6.4. Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)

- Tiếp tục đào tạo, tập huấn để nhân rộng việc ứng dụng IPM trên cây lúa và cây cà phê: Tổ chức 01 lớp huấn luyện nông dân (01 vụ lúa/lớp) về IPM trên cây lúa tại huyện Cát Tiên; 12 lớp IPM/cà phê tại Bảo Lâm (40 người/lớp).

- Xây dựng 02 mô hình (0,5ha) về IPM/sầu riêng tại Di Linh, Đạ Huoai; 01 mô hình IPM/cà phê (01ha/MH) tại Đam Rông.

- Điều tra 150 phiếu về tình hình sử dụng thuốc BVTV trên cây rau, lúa làm cơ sở để tập huấn thông tin tuyên truyền, xây dựng các mô hình giảm thiểu việc sử dụng thuốc BVTV trong sản xuất góp phần đảm bảo an toàn thực phẩm.

3.6.5. Kế hoạch cấp mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc thực hiện hướng dẫn thiết lập hồ sơ 34 mã số vùng trồng, trong đó có 14 mã sầu riêng; 05 mã mắc ca; 04 mã rau; 03 bưởi; 02 mã chuối; 02 mã cà phê; 01 mã thanh long; 01 mã bơ; 01 mã phúc bồn tử; 01 MSVT măng cụt.

3.7. Công tác quản lý tài chính

Kế hoạch năm 2023 thu từ hoạt động dịch vụ: 1.000 triệu đồng; thu phí, lệ phí: 200 triệu đồng; thu xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật: 400 triệu đồng.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Bám sát Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến phát triển toàn diện, bền vững, hiện đại giai đoạn 2021 - 2025 và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành năm 2023 để triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm nông nghiệp các huyện, thành phố thực hiện công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất; quản lý nhà nước lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật và phòng chống dịch hại cây trồng.

+ Lĩnh vực trồng trọt: Căn cứ tình hình thực tế và đề xuất của các địa phương để kịp thời tham mưu chỉ đạo sản xuất. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế, điều kiện tự nhiên, thích ứng với biến đổi khí hậu và nhu

cầu của thị trường nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế cho người dân. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị; đồng thời, phát triển nông nghiệp đảm bảo an toàn chất lượng, tăng cường việc hướng dẫn, cấp chứng nhận mã số vùng trồng. Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến, phát triển nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất.

+ Lĩnh vực quản lý VTNN: Phối hợp với Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước lĩnh vực Trồng trọt và BVTV. Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng. Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản quy định mới về lĩnh vực Trồng trọt và BVTV để áp dụng vào thực tiễn và tổ chức tập huấn, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh VTNN trên địa bàn tỉnh.

+ Lĩnh vực Bảo vệ thực vật: Phối hợp với Trung tâm nông nghiệp các huyện, thành phố thường xuyên nắm bắt thông tin, thực hiện tốt công tác điều tra dự tính dự báo diễn biến của sâu bệnh hại cây trồng (định kỳ 7 ngày/lần) theo phần mềm PPDMS. Từ đó, hướng dẫn người dân biện pháp phòng, trừ kịp thời, hiệu quả, không để phát triển thành dịch gây hại lớn cho sản xuất.

Trên đây là ước tình hình hiện nhiệm vụ năm 2022 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và BVTV, kính gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng, trạm;
- Lưu VT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Tuyết